

Bản án số: 75/2024/HS-ST
Ngày 27-11-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Thế Hòa.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đinh Thị Thanh Hải, bà Bùi Thị Phụng

- Thư ký phiên toà: Ông Phan Thái Quang - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Quang Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 70/2024/HS-ST ngày 04-10-2024. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2024/QĐXXST-HS ngày 11-11-2024, đối với bị cáo:

Kiều Việt H - Tên gọi khác: Không; sinh ngày 22-3-1994 tại tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện Y, tỉnh Yên Bái; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hoá: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; giới tính: Nam; con ông Kiều Văn B, sinh năm 1970 (đã chết) và bà Bùi Thị H1, sinh năm 1975 (đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền án: Ngày 01-3-2017 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xử phạt 08 năm 06 tháng tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 23-6-2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Y - Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Đinh Đức T, sinh năm 1985. Trú tại: Tổ A, phường Đ, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

Người làm chứng: Anh Nguyễn Xuân T1, sinh năm 1999. Nơi cư trú: Thôn T, xã T, thành phố Y, tỉnh Yên Bái - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Kiều Việt H là người sử dụng chất ma túy, để có ma túy sử dụng cho bản thân nên sáng ngày 23-6-2024 H điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 21B1

– 395 08 đến khu vực chợ H2 thuộc phường H, thành phố Y, tỉnh Yên Bái gặp và hỏi mua của một người đàn ông tên P 01 túi nilon có khóa kẹp viền màu đỏ trong có chứa 02 viên ma túy và 01 túi nilon có khóa kẹp viền màu xanh trong có chứa ma túy chất tinh thể màu trắng với giá 200.000 đồng, mục đích để sử dụng. Khi mua được ma túy H cất 02 túi ma túy vào một vỏ bao thuốc lá SAIGON Star màu xanh, bên trong còn một số điều thuốc và đi về tổ B, phường N, TP Y, tỉnh Yên Bái lấy chiếc xe mô tô mang biển kiểm soát 21BA – 065 95 mang bán hộ người tên là B1 (H không rõ lai lịch cụ thể). Khoảng 13 giờ cùng ngày H gọi điện thoại cho Nguyễn Xuân T1 (bạn của H) nhờ T1 mang xe mô tô mang biển kiểm soát 21BA – 065 95 đến cửa hàng mua bán xe máy cũ tại số nhà C, đường B, tổ A, phường Y, TP Y, tỉnh Yên Bái bán. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày H điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 21B1 – 395 08 chở T1 về đến khách sạn P1 thuộc thôn T, xã T, TP Y, tỉnh Yên Bái thì bị Công an thành phố Y bắt quả tang. Thu giữ trên người Hùng: 01 vỏ bao thuốc lá SAIGON Star màu xanh bên trong có 01 túi nilon màu trắng, miệng túi có khóa kẹp viền màu đỏ chứa 02 viên nén hình tròn màu hồng và 01 túi nilon màu trắng, miệng túi có khóa kẹp viền màu xanh bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (nghỉ là ma túy); 02 điện thoại di động; 01 xe mô tô; 01 ví giả da bên trong có 350.000 đồng. Kiểm tra đối với Nguyễn Xuân T1 không thu giữ gì.

Tại bản Kết luận giám định số: 392/KL-KTHS ngày 01-7-2024 của Phòng K Công an tỉnh Y kết luận:

- Các viên nén hình tròn màu hồng thu giữ khi bắt quả tang Kiều Việt H có tổng khối lượng 0,22 gam là ma túy loại Methamphetamine.
- Chất tinh thể màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Kiều Việt H có khối lượng 0,11 gam là ma túy loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số: 74/CT-VKS-TP ngày 03-10-2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái truy tố bị cáo Kiều Việt H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Kiều Việt H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Kiều Việt H từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 03 vỏ phong bì đã mở niêm phong, 01 túi nilon màu trắng có khóa kẹp viền màu đỏ, 01 túi nilon màu trắng có khóa kẹp viền màu xanh và 01 vỏ bao thuốc lá SAIGON Star màu xanh.

Trả lại cho bị cáo 02 điện thoại di động. 01 ví giả da và 350.000 đồng.

Trả lại cho anh Đinh Đức T 01 xe mô tô mang biển kiểm soát 21B1 – 395 08.

Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Kiều Việt H khai báo thành khẩn, không tranh luận gì và xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Y, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng được triệu tập nhưng vắng mặt. Tuy nhiên, sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng trên không gây trở ngại cho việc xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ theo quy định tại Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Kiều Việt H khai nhận hành vi tàng trữ 0,33 gam ma túy loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng cho bản thân. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quy định quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Hành vi của bị cáo đang bị toàn xã hội bài trừ, lên án và cũng là nguyên nhân làm gia tăng tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Do đó, cần phải đưa bị cáo ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[5] Bị cáo là người có sức khỏe, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Bị cáo hiểu rõ tác hại của ma túy, nhưng do sống buông thả nên đi vào con đường sử dụng chất ma túy. Do đó, cần phải có mức hình phạt thỏa đáng tương xứng với

hành vi phạm tội, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, để giáo dục, cải tạo bị cáo và đảm bảo phòng chống tội phạm.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Ngày 01-3-2017 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xử phạt 08 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định và không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Bị cáo khai nhận nguồn gốc ma túy là mua của một người đàn ông tên P nhưng không biết đầy đủ tên, tuổi và địa chỉ của người đó. Do vậy không có cơ sở để điều tra, xác minh và xử lý trong vụ án.

[9] Về vật chứng: Đối với 0,33 gam ma túy loại Methamphetamine Cơ quan điều tra gửi giám định. Cơ quan giám định sử dụng hết làm mẫu giám định không hoàn lại. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 03 vỏ phong bì đã mở niêm phong, 01 túi nilon màu trắng có khóa kẹp viền màu đỏ, 01 túi nilon màu trắng có khóa kẹp viền màu xanh và 01 vỏ bao thuốc lá SAIGON Star màu xanh. Cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 02 điện thoại di động. 01 ví giả da và 350.000 đồng tạm giữ của bị cáo. Đây là tài sản của bị cáo không liên quan nên trả lại cho bị cáo.

Đối với xe mô tô mang biển kiểm soát 21B1 – 395 08. Quá trình điều tra xác định được đây là tài sản hợp pháp của anh Đinh Đức T cho bị cáo mượn. Anh T không biết và không liên quan nên trả lại cho anh T.

[10] Đối với Nguyễn Xuân T1 là người đi cùng Kiều Việt H và có mặt khi bắt quả tang nhưng T1 không biết và không liên quan nên không có căn cứ để xử lý T1 trong vụ án này.

[11] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[12] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái tại phiên tòa là có căn cứ nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Kiều Việt H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Kiều Việt H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 23-6-2024.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 03 vỏ phong bì đã mở niêm phong, 01 túi nilon màu trắng có khóa kẹp viền màu đỏ, 01 túi nilon màu trắng có khóa kẹp viền màu xanh và 01 vỏ bao thuốc lá SAIGON Star màu xanh.

- Trả lại cho bị cáo 02 điện thoại di động. 01 ví giả da và 350.000 đồng.

- Trả lại cho anh Đinh Đức T 01 xe mô tô mang biển kiểm soát 21B1 – 395 08.

(Chi tiết đặc điểm vật chứng, đồ vật, tài sản theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng giữa Cơ quan điều tra Công an thành phố Y và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Yên Bái ngày 07-10-2024).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí. Bị cáo Kiều Việt H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 bị cáo Kiều Việt H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 7^a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái.
- VKSND TP Yên Bái;
- Công an TP Yên Bái;
- Hồ sơ nghiệp vụ CATP;
- Chi cục THADS TP Yên Bái;
- Nhà tạm giữ Công an TP;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Bị cáo,
- Lưu hồ sơ vụ án, TA, THA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Nguyễn Thế Hòa

